

Ngày 30/06/2025	34,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.2%	-10.6%	-21.5%

	Q2/25	
ROE	1.1%	+/- YoY ▼ 8.0%

	Q2/25		
DT thuần	57.7	QoQ	YoY
		▲ 15.2 ▲ 35.7%	▲ 11.2 ▲ 24.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	100	YoY
		▲ 2.80 ▲ 3.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	5.21	QoQ	YoY
		▼ 0.16 ▼ 3.0%	▼ 1.45 ▼ 21.8%
	tỷ VNĐ		

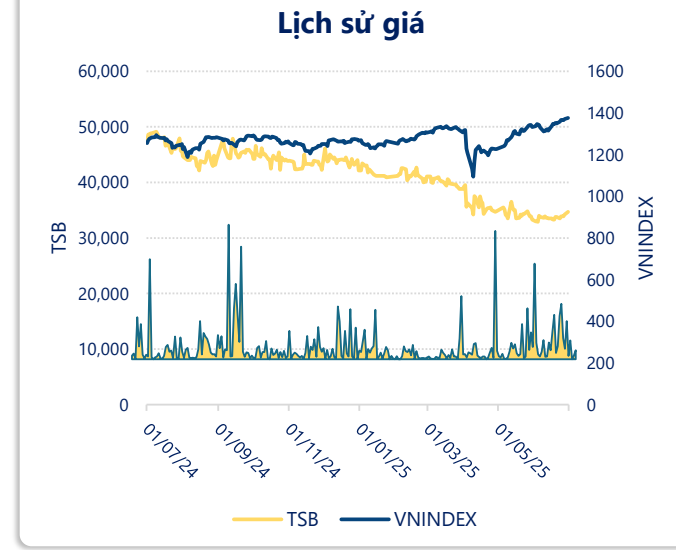
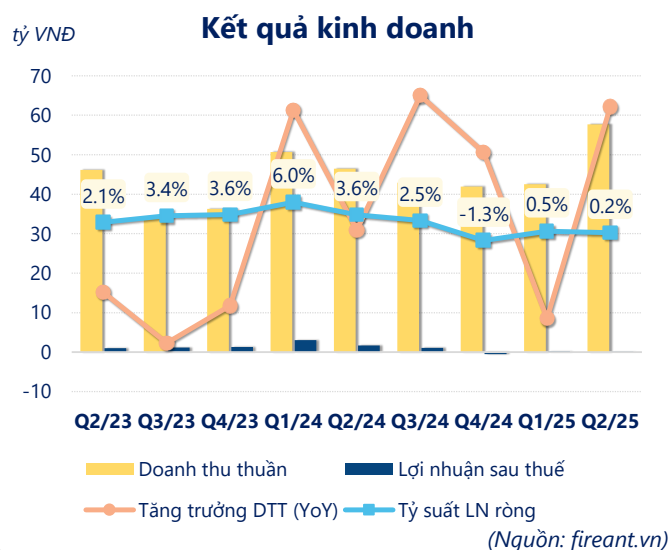
	6T 2025	
LN gộp	10.6	YoY
		▼ 4.90 ▼ 31.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.13	QoQ	YoY
		▼ 0.12 ▼ 48.8%	▼ 1.99 ▼ 94.0%
	tỷ VNĐ		

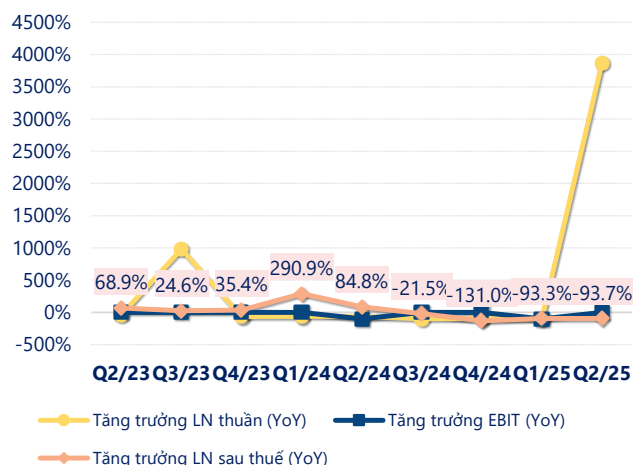
	6T 2025	
LN thuần	0.38	YoY
		▼ 5.52 ▼ 93.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.11	QoQ	YoY
		▼ 0.09 ▼ 43.3%	▼ 1.55 ▼ 93.2%
	tỷ VNĐ		

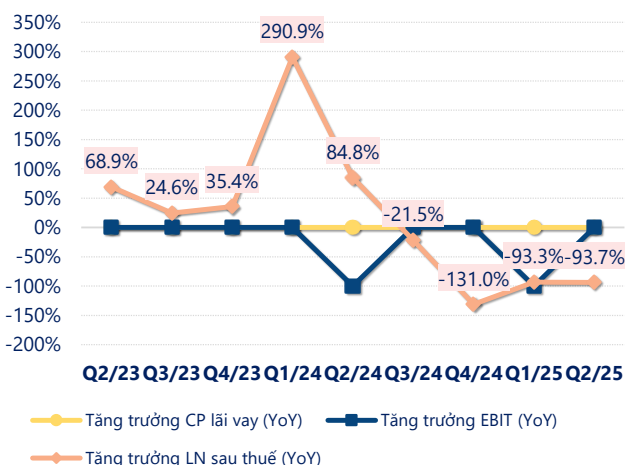
	6T 2025	
LN sau thuế	0.32	YoY
		▼ 4.37 ▼ 93.3%
	tỷ VNĐ	



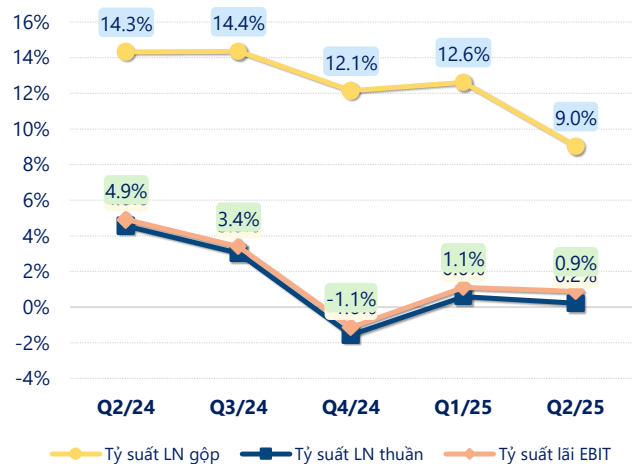
Tăng trưởng lợi nhuận



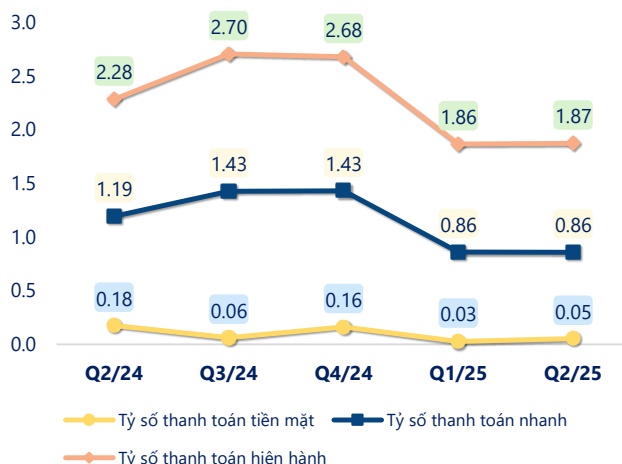
Tăng trưởng chi phí



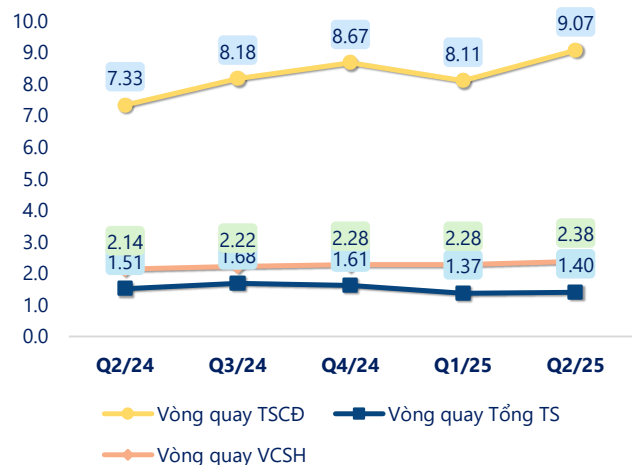
Tỷ suất lợi nhuận



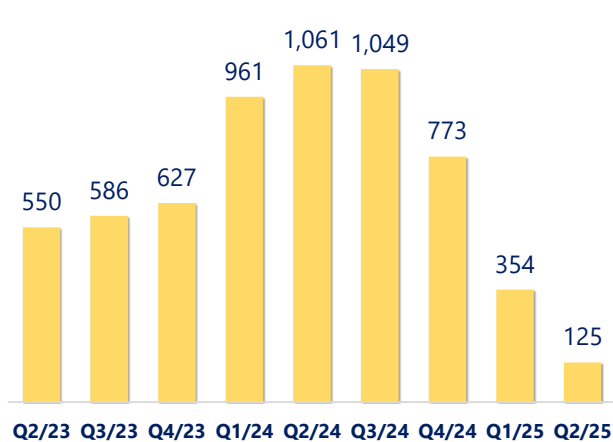
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	57.7	46.5	24.0%	100	97.2	3.1%
Giá vốn hàng bán	52.5	39.8	31.8%	89.6	81.7	9.7%
Lợi nhuận gộp	5.21	6.66	-21.8%	10.6	15.5	-31.6%
Doanh thu HĐTC	0.70	0.49	42.0%	1.31	0.90	45.8%
Chi phí TC	0.37	0.37	0.1%	0.59	0.53	11.6%
Chi phí lãi vay	0.37	0.17	115%	0.58	0.32	81.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.71	3.22	15.2%	7.81	6.86	13.9%
Chi phí QLDN	1.70	1.44	17.7%	3.10	3.07	1.1%
LN thuần từ HĐKD	0.13	2.12	-94.0%	0.38	5.90	-93.6%
Lợi nhuận khác	0.01	0.00		0.01	0.00	2055%
LN trước thuế	0.14	2.12	-93.3%	0.39	5.90	-93.3%
Lợi nhuận sau thuế	0.11	1.66	-93.2%	0.32	4.69	-93.3%
LNST của CĐ cty mẹ	0.11	1.66	-93.2%	0.32	4.69	-93.3%

(Nguồn: fireant.vn)

